



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN
TRƯỜNG MẦM NON HOA MAI

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN TÍCH HỢP
NỘI DUNG GIÁO DỤC QUYỀN TRẺ EM
CHO TRẺ MẪU GIÁO

Tháng 2 năm 2025

NỘI DUNG

1. Quyền con người:

- Quan tâm đến đội ngũ như thế nào?
- Đội ngũ có những quyền gì?
- Thể hiện ở đâu (lồng ghép trong các văn bản xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ... mục nào? Ý nào?...đội ngũ được thể hiện mong muốn, nguyện vọng bản thân... phù hợp với điều kiện của nhà trường.

2. Quyền trẻ em:

Các QCN cơ bản:

- *Quyền sống:*
- *Quyền bất khả xâm phạm về thân thể, danh dự, nhân phẩm:*
- *Quyền bình đẳng:*
- *Quyền tự do đi lại và cư trú*
- *Quyền bảo vệ sự riêng tư*
- *Quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo:*
- *Quyền tự do ngôn luận:* Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do
- *Quyền sở hữu tài sản*
- *Quyền được trả lương*
- *Quyền được chăm sóc y tế, sức khỏe*
- *Quyền được tham gia vào đời sống văn hóa*

Trong các nhà trường cần đảm bảo thực hiện QCN phù hợp với từng điều kiện của nhà trường.

- Quyền được tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm, danh dự và thân thể, cũng như hưởng các quyền lợi về vật chất và tinh thần theo quy định.

- Quyền tự chủ trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, với sự hỗ trợ từ tổ chuyên môn và nhà trường; cũng như được đảm bảo các điều kiện cần thiết để nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Trong các nhà trường cần đảm bảo thực hiện QCN phù hợp với từng điều kiện của nhà trường.

- Quyền được hưởng tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chế độ khác theo quy định của pháp luật.

- Quyền được cung cấp cơ hội học tập và bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ, kèm theo việc hưởng nguyên lương, phụ cấp theo lương và các chế độ chính sách khác theo quy định khi được cấp có thẩm quyền cử đi học tập và bồi dưỡng.

- Quyền được khen thưởng, nhận danh hiệu thi đua và các danh hiệu cao quý khác theo quy định:

- Các quyền khác tuân theo quy định của pháp luật: Được nghỉ hè theo quy định của Chính phủ và các ngày nghỉ khác theo quy định của pháp luật.

QCN được thể hiện rõ trong các văn bản của nhà trường: Trong các quy chế dân chủ, quy chế chỉ tiêu nội bộ, quy chế thi đua, khen thưởng, Quy chế phối hợp giữa Chi bộ, Chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; Quy chế phối hợp giữa Ban đại diện Cha mẹ học sinh và Nhà trường; quy chế làm việc của nhà trường; Bộ quy tắc ứng xử; Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác Và được thực thi hàng ngày, trong mọi hoạt động...

Quyền trẻ em bao gồm:

- Quyền **sống** của trẻ em.
- Quyền **phát triển** của trẻ em.
- Quyền **được bảo vệ** của trẻ em.
- Quyền **tham gia** của trẻ em.

Thực tế trong chương trình giáo dục mầm non đã có những mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức... giáo dục mang nội hàm của Quyền trẻ em. Để tích hợp nội dung giáo dục Quyền trẻ em, các cơ sở giáo dục cần làm gì? làm như thế nào?.



1. Phát triển chương trình nhà trường tích hợp nội dung giáo dục QTE

Nội dung giáo dục QTE bao gồm: Những yếu tố cơ bản về **quyền, bổn phận** của bản thân và của người khác trong các thành tố của Chương trình giáo dục nhà trường (từ mục tiêu, nội dung giáo dục và kết quả mong đợi. phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục...).

Ví dụ:

- + Biết được các quyền, nghĩa vụ/bổn phận của bản thân và người khác;
- + Được đối xử công bằng và bình đẳng, được tạo cơ hội để phát triển; được người lớn lắng nghe các ý kiến/mong muốn và thực thi nó một cách phù hợp trong thực tiễn.
- + Tôn trọng, hiểu về giá trị bình đẳng của tất cả mọi người và các quyền mà mọi trẻ em đều được hưởng;
- + Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm với bản thân, với người khác;

+ Chấp nhận sự khác biệt; bày tỏ ý kiến/ quan điểm của riêng mình và sẵn sàng lắng nghe ý kiến của người khác.

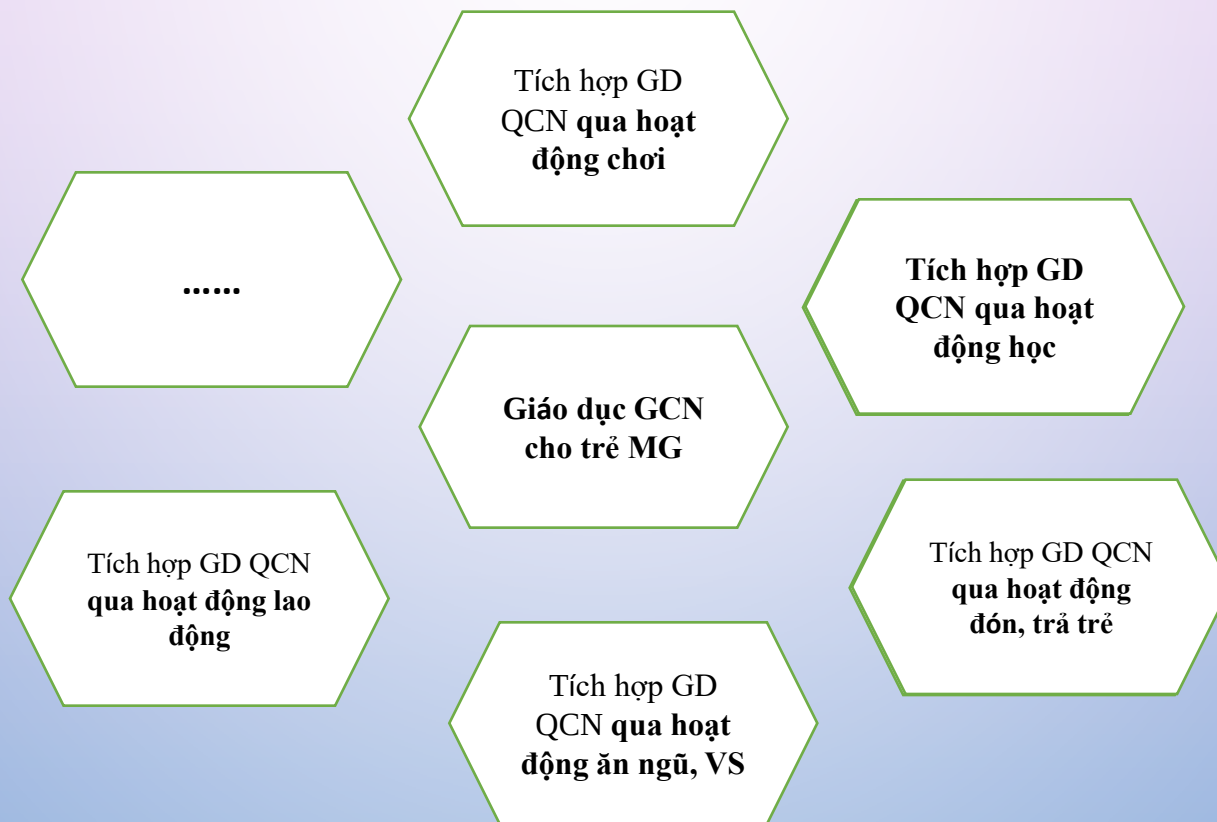
+ Trẻ có cơ hội trình bày, trình diễn, giới thiệu... những nét văn hóa của gia đình, dân tộc của trẻ với các bạn: các món ăn, bài hát, làn điệu dân ca, trang phục, trò chơi, ngày lễ.

+ Tạo cơ hội cho trẻ thực hiện quyền tham gia trong lựa chọn chủ đề trong kế hoạch giáo dục, các hoạt động chung của lớp, của trường...

Nhà trường và giáo viên xây dựng kế hoạch và lựa chọn các hoạt động ngày lễ hội, các hoạt động trải nghiệm... để đảm bảo cơ hội tham gia của tất cả trẻ, bao gồm cả những trẻ không có năng khiếu, khả năng nổi trội... để đảm bảo mọi trẻ đều được tham gia các buổi biểu diễn, các hoạt động vui chơi, lễ hội của trường, lớp.

2. Thực hiện **tích hợp nội dung giáo dục QTE trong các hoạt động giáo dục**

Giáo dục QTE được thực hiện dưới hình thức tích hợp trong mọi hoạt động của trẻ ở cơ sở GDMN



2. 1. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động chơi

2.1.1. Mục đích

Chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo và là cách trẻ em học. Chơi mang lại cho trẻ những cảm xúc tích cực, các trải nghiệm thoải mái, vui vẻ. Do đó tích hợp giáo dục QTE cho trẻ trong hoạt động chơi nhằm giáo dục vấn đề này một cách hiệu quả, sâu sắc và diễn ra một cách tự nhiên, củng cố các hiểu biết liên quan đến QTE.

2.1.2. Nội dung

- Trẻ trải nghiệm QTE (vừa là người thực hiện Quyền đối với các bạn khác, vừa là người được thực thi Quyền của bản thân).
- Trẻ trải nghiệm, tìm tòi, khám phá nội dung giáo dục QTE.

2.1.3. Cách tiến hành

Bước 1: Tích hợp mục tiêu giáo dục QTE khi xác định mục tiêu trong hoạt động chơi của trẻ

Bước 2: Xác định nội dung giáo dục QTE

Bước 3: Xác định các góc chơi/trò chơi/thời điểm chơi để tích hợp nội dung giáo dục QTE

Bước 4: Tổ chức hoạt động chơi tích hợp nội dung giáo dục QTE

2.1.3. Cách tiến hành

Bước 1: Tích hợp mục tiêu giáo dục QTE khi xác định mục tiêu trong hoạt động chơi của trẻ

Ví dụ: Mục tiêu của hoạt động chơi - trò chơi “Gia đình” (trẻ 5 tuổi)

- Biết họ tên, giới tính, sở thích của các thành viên trong gia đình và công việc/trách nhiệm của mỗi người.
- Hiểu được mỗi người trong gia đình có thể khác nhau về đặc điểm bên ngoài, sở thích, tính cách, khả năng... nhưng tất cả đều được tôn trọng (bất kể sự khác biệt về hình thức, tính cách, sở thích, nguồn gốc xuất thân, tuổi tác...).
- Bước đầu trẻ nhận biết được quyền và biết tôn trọng quyền của người khác.
- Biết được bốn phận/trách nhiệm của bản thân trong gia đình: Yêu quý bản thân và mọi người trong gia đình; thực hiện được một số công việc trong gia đình theo khả năng bản thân.

2.1.3. Cách tiến hành

Bước 2: Xác định nội dung giáo dục QTE

Từ mục tiêu giáo dục QTE, giáo viên xác định và lựa chọn nội dung cụ thể về giáo dục QTE. Nội dung này phải có sự phù hợp (theo các mức độ tích hợp) với nội dung của hoạt động chơi; đáp ứng được mục tiêu giáo dục QTE. Không nên ôm đồm đưa quá nhiều nội dung giáo dục QTE vào một hoạt động chơi/trò chơi.

Ví dụ: Nội dung giáo dục QTE cho trẻ được tích hợp vào hoạt động chơi - Trò chơi “Gia đình” (đối tượng trẻ 5 tuổi, chủ đề bản thân) là:

- Các thành viên trong gia đình và vai trò, trách nhiệm của các thành viên.
- Quyền và bổn phận của trẻ trong gia đình.

2.1.3. Cách tiến hành

Bước 3: Xác định các góc chơi/trò chơi/thời điểm chơi để tích hợp nội dung giáo dục QTE

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung lồng ghép, chủ đề (có thể có hoặc không) đã chọn ở bước 1 và 2, giáo viên **xác định góc chơi/trò chơi/thời điểm chơi** phù hợp để tích hợp nội dung giáo dục QTE.

Đồng thời, giáo viên cần **chuẩn bị môi trường, đồ dùng, học liệu** đa dạng cho nhu cầu chơi của trẻ: có đồ chơi cho vận động tinh, trò chơi đóng vai..; có chất liệu giấy, gỗ, đất nặn, các nguyên liệu thiên nhiên...

- Giáo viên nên chuẩn bị trong các góc chơi có **đồ chơi để dạy trẻ về quyền và tôn trọng sự khác biệt**: đặt thêm em búp bê da đen, thêm kính đen cho góc đóng vai để biết người hạn chế thị lực sẽ đi lại khó khăn như thế nào, trưng bày váy áo khăn mũ... có họa tiết đặc trưng dân tộc của trẻ có số lượng ít hơn trong lớp...

Tổ chức cho trẻ cùng cô thảo luận, thống nhất xây dựng quy tắc buổi chơi thể hiện bằng hình ảnh và treo trong lớp để đảm bảo mọi trẻ đều biết và có trách nhiệm tuân thủ.

Ví dụ: Bảng gợi ý về việc tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động chơi ở góc

Nội dung giáo dục QTE: Tôn trọng sự khác biệt

Góc đóng vai	Góc Toán, Khám phá khoa học	Góc sách/truyện	Góc xây dựng	Góc nghệ thuật
Trò chơi gia đình: - Mỗi thành viên trong gia đình nói về sở thích của mình (về món ăn, trang phục, hoạt động yêu thích...). - Mọi người chọn 1 cách mà mình thích để thể hiện tình yêu thương tới người khác (VD: Nói lời yêu thương, gửi lời nhắn hoặc sticker trên giấy/mật thư). - Mọi người cùng nhau làm các việc trong gia đình, không phân biệt giới tính (VD: bố nấu cơm, bố, mẹ và các con cùng nhau dọn dẹp nhà...).	- Xem tranh ảnh, sách để tìm hiểu để biết mình khác với người khác: về giới tính, hình thức bên ngoài, sở thích, tính tình... - Tìm hiểu các quyền của trẻ (qua logo), các hành vi vi phạm quyền của trẻ (VD: Tre lao động nặng nhọc, đưa đồ ăn, uống có chất kích thích cho trẻ, bắt nạt, bắt cóc, cấm túc trẻ khỏi các hoạt động vui chơi, học tập,...).	- Đọc sách tranh, trò chuyện để trẻ biết rằng ai cũng đáng quý, đáng trân trọng, không phân biệt đối xử với các bạn khác giới các bạn có hoàn cảnh đặc biệt, các bạn có đặc điểm về ngoại hình khác với mình. - Trò chuyện về quyền và bổn phận của mình.	Góc xây dựng Tất cả trẻ đều có thể chơi cùng nhau vui vẻ ở góc xây dựng, không phân biệt giới tính.	- Được tự do lựa chọn hoạt động nghệ thuật và hình thức thể hiện theo cách mà trẻ thích (VD: hát, múa, tô màu, vẽ, nặn...). - Biết được sở thích mong muốn của bản thân thông qua các hình thức nghệ thuật khác nhau vd: nặn đồ chơi bé thích, vẽ về thứ mà trẻ thích, nói về ước mơ sau sau của bé...

2.1.3. Cách tiến hành

Bước 4: Tổ chức hoạt động chơi tích hợp nội dung giáo dục QTE

- Trong quá trình tổ chức hoạt động chơi có tích hợp giáo dục QTE, thông qua các ứng xử tôn trọng, công bằng với mọi trẻ, giáo viên truyền thông điệp đến trẻ và qua đó giáo dục trẻ biết **tôn trọng sự khác biệt (về giới tính, sở thích, ngôn ngữ, đặc điểm cá nhân...)**; khuyến khích sự tham gia của mọi trẻ em vào tất cả các hoạt động và các trò chơi, tạo nhiều cơ hội cho trẻ tương tác hiệu quả và thoải mái với các bạn cùng giới và khác giới. Giáo viên chú ý hỗ trợ và khen ngợi mọi trẻ em như nhau.

- Gợi ý cho trẻ **thay đổi nhóm chơi** thường xuyên để trẻ chơi cùng nhau và tạo sự gắn kết giữa tất cả các trẻ.

- Trẻ có xu hướng chọn các trò chơi theo nhóm cùng giới, giáo viên cần gợi ý, **sắp xếp để các trò chơi đều có sự tham gia của trẻ trai và trẻ gái**, để trẻ có cơ hội được chơi cùng nhau, hiểu về người khác và từ đó biết tôn trọng người khác.

2.1.3. Cách tiến hành

Bước 4: Tổ chức hoạt động chơi tích hợp nội dung giáo dục QTE

- Trong mỗi hoạt động chơi giáo viên gợi ý để trẻ đảm trách nhiều vai trò khác nhau. Một trẻ lúc này có thể là trưởng nhóm, giúp đỡ các bạn khác, nhưng lúc khác thì trẻ đó sẽ là thành viên trong nhóm, cần sự hỗ trợ của các bạn trong nhóm. Cần khích lệ cả trẻ trai và trẻ gái luân phiên nắm vai trò lãnh đạo trong lớp.

- Tất cả trẻ em kể cả trẻ trai và trẻ gái đều được: Hỗ trợ, giao nhiệm vụ và khuyến khích để tham gia tất cả các hoạt động và có cơ hội để phát triển; khuyến khích được lựa chọn (đồ chơi, góc chơi, bạn chơi, nhóm chơi, nội dung chơi...); khuyến khích để giải quyết vấn đề; khuyến khích và hỗ trợ để hợp tác và làm việc cùng nhau;

- Khuyến khích trẻ trai khám phá các trò chơi mà trẻ gái thường thích hơn và ngược lại, như là một cách để trẻ trải nghiệm và khám phá năng lực mới của bản thân. Đôi khi tổ chức chéo một số hoạt động/trò chơi (thường quan niệm là dành cho giới kia), hoặc cùng là trò chơi đó nhưng có cả trẻ trai và trẻ gái tham gia.

Ví dụ: Trò chơi đá bóng, xếp lego. Việc này giúp cho nhóm trẻ trai/gái dễ dàng tham gia hoạt động mà thông thường rất ít có cơ hội được tham gia. Tổ chức các hoạt động theo kiểu này cũng giúp **xoá bỏ dần các khuôn mẫu về giới điển hình**, đảm bảo quyền của mọi trẻ em đều được vui chơi, học tập và phát triển.

Ví dụ: khi học về chủ đề giao thông, tất cả trẻ có thể là người lái xe ô tô hoặc làm phi công. Một số bạn gái có thể đóng vai là người thợ sửa xe. Trẻ có thể phản đối và có ý kiến rằng việc đó không phải dành cho con gái/con trai. GV hãy tận dụng cơ hội này để trò chuyện giúp trẻ hiểu rằng: mỗi người đều có những sở thích, mong muốn, khả năng khác nhau, điều này là hết sức bình thường và chúng ta cần học cách tôn trọng lẫn nhau, tôn trọng sự khác biệt ở người khác.

- GV nhận ra và kịp thời có cách ứng xử để **ngăn chặn hành vi** hoặc các biểu hiện cho thấy trẻ em trong lớp đang có cách ứng xử với nhau **chưa phù hợp** với QTE (VD: chế nhạo về ngoại hình, sở thích, ngôn ngữ... của bạn khác).

- Thông qua cách ứng xử và giao tiếp (giữa GV với trẻ, GV với nhau), giáo viên luôn cho trẻ thấy tấm gương về việc tôn trọng người khác.

2.2. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo **trong hoạt động học**

2.2.1. Mục đích

- Giúp trẻ nhận biết được quyền và biết tôn trọng quyền của người khác.
- Trang bị hiểu biết, củng cố kỹ năng và hình thành cho trẻ thói quen ứng xử với người khác theo khía cạnh bảo đảm quyền của bản thân cũng như của người khác.

2.2.2. Nội dung

Hoạt động “học” của trẻ mẫu giáo có nội dung **theo các lĩnh vực giáo dục**: giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát triển nhận thức, giáo dục phát triển ngôn ngữ, giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, giáo dục phát triển thẩm mỹ. Mỗi hoạt động trên có những đặc trưng riêng và có ưu thế khác nhau trong việc lồng ghép nội dung giáo dục QTE cho trẻ. Vì vậy, GV cần dựa vào mỗi hoạt động cụ thể để xác định nội dung, **mức độ lồng ghép** cho phù hợp, sao cho không những không làm “mò” hoạt động trọng tâm, mà còn qua đó thực hiện hiệu quả nội dung tích cực.

2.2. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động học

2.2.3. Cách tiến hành

Việc tích hợp nội dung giáo dục QTE có thể được thực hiện ở 3 mức độ như sau:

- *Mức độ toàn phần*: Mức độ này xảy ra khi mục tiêu và nội dung của hoạt động học phù hợp (gần như tương đồng) với mục tiêu và nội dung của giáo dục QTE. VD: Hoạt động khác phá xã hội “Bỏ phần của trẻ trong gia đình” (đối tượng trẻ 5 tuổi, chủ đề gia đình). Như vậy, tên, mục tiêu và nội dung của hoạt động học này gần như có sự tương đồng hoàn toàn với nội dung giáo dục QTE (Quyền và bỏ phần của trẻ em).

- *Mức độ bộ phận*: Mức độ này xảy ra khi chỉ có một hay một số phần của hoạt động học có mục tiêu và nội dung giáo dục phù hợp để có thể lồng ghép vào đó nội dung giáo dục QTE).

2.2. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động học

Ví dụ: Hoạt động Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội “Nhận biết sở thích, khả năng của bản thân và của người khác” (đối tượng trẻ 5 tuổi, chủ đề bé và các bạn). Như vậy, tên, mục tiêu và nội dung của hoạt động này có sự tương đồng một cách phù hợp với nội dung giáo dục QTE (Tôn trọng sở thích của bản thân, tôn trọng sở thích của người khác).

- *Mức độ liên hệ*: Mức độ này xảy ra khi một số hoạt động học có nội dung *có thể liên hệ* với nội dung giáo dục QTE.

2.2. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong hoạt động học

Ví dụ: Hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ, đọc bài thơ “Quạt cho bà ngủ” (Chủ đề Gia đình). liên hệ với giáo dục QTE: Mọi người trong gia đình ai cũng có quyền được người khác quan tâm, yêu thương, đồng thời ai cũng có trách và bổn phận quan tâm, yêu thương người khác, nhất là đối với người già, người yếu đuối, người đang ốm bệnh. (Không phải là chỉ có người lớn chăm sóc yêu thương trẻ nhỏ)

NỘI DUNG GIÁO DỤC QTE

Yêu thương, tôn trọng cơ thể của bản thân và của người khác

Thuộc nhóm quyền

- **Quyền được bảo vệ:** Trẻ cần được bảo vệ để luôn được an toàn về thể chất và tinh thần; mọi trẻ đều được ghi nhận phẩm giá, những giá trị riêng của mỗi cá nhân, được đối xử tôn trọng và tôn trọng người khác).

- **Quyền được sống:** Trẻ được ăn, uống theo nhu cầu; được có nước sạch; được chăm và bảo vệ sức khỏe (khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng, được phòng và chữa bệnh...); được đáp ứng những nhu cầu cơ bản nhất để tồn tại và phát triển thể chất.

- **Quyền được phát triển:** Trẻ em cần có sự yêu thương, cảm thông, lòng khoan dung của cha mẹ, người lớn; được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ, đạo đức và xã hội; được sống trong môi trường giáo dục, an toàn, lành mạnh, thân thiện để có thể phát triển hài hòa.

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển thể chất – Phát triển vận động

- Chấp nhận đặc điểm bên ngoài của cơ thể bản thân và người khác;
- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.
- Trẻ thực hành thói quen tốt liên quan đến an toàn cho bản thân và người khác.
- Được chăm sóc an toàn cả về thể chất và tinh thần → quyền của trẻ em đối với nhu cầu được chăm sóc, chẳng hạn như ăn, ngủ và nuôi dưỡng.
- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành mạnh.
- Trẻ tôn trọng nhu cầu, khả năng và sở thích đối với các hoạt động vận động của bản thân và người khác.
- Thực hiện hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Trẻ học cách ăn uống lành mạnh và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống.
- Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác.
- Học cách không tự ý xâm phạm đến cơ thể của người khác.
- Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân.
- Trẻ nhận ra thói quen tốt trong dinh dưỡng và vận động.

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển nhận thức – Khám phá khoa học, khám phá xã hội

- Sự giống và khác nhau giữa mọi người về đặc điểm về hình dáng bên ngoài, sở thích, tính cách.**
- Tìm hiểu và nhận thức được cơ thể mỗi người đều cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật.**
- Tất cả mọi người (dù họ là ai, giới tính là gì, có sở thích, khả năng như thế nào) đều cần được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ.**
- Nhận thức được quyền và bổn phận của trẻ (với bản thân, với người khác); nhận thức rằng tất cả mọi người đều quan trọng và có quyền được đối xử một cách tôn trọng.**
- củng cố nhận thức của trẻ em về văn hóa của chính mình.**

Phát triển ngôn ngữ

- Nghe đọc truyện, thơ, xem tranh ảnh để thấy được sự đa dạng và khác nhau ở hình dáng bên ngoài (có người cao, thấp, da đen, da trắng, tóc đen, tóc vàng, người lành lặn, người khuyết tật...) và sở thích của mọi người.

- Trẻ sử dụng hiệu quả kỹ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn.

- Học cách tranh biện về quyền của chính bản thân chúng trong việc chơi đùa và tương tác lẫn nhau. Đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi phù hợp với tình huống trong giao tiếp.

- Bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, hiểu biết của bản thân bằng lời nói, cử chỉ, ánh mắt, điệu bộ một cách phù hợp trong các mối quan hệ (VD thể hiện bằng ngôn ngữ lời nói: con muốn, con mong muốn,...).

- Học cách lắng nghe chăm chú, tích cực, hợp tác và phản hồi khi nghe.

- Học cách tuân thủ các quy tắc thể hiện văn hóa trong giao tiếp: Sử dụng đại từ nhân xưng; sử dụng từ, câu biểu thị lịch sự, lễ phép; lắng nghe, khởi xướng; luân phiên; điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống giao tiếp.

- Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo cách của mình.

- Trẻ thể hiện bằng các cách khác nhau (lời nói, cử chỉ, hành động...) để cho thấy mong muốn, nhu cầu, nguyện vọng và ý kiến của bản thân.

Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

- Yêu thương bản thân; tự hào, trân trọng về cơ thể của mình và của người khác.
- Những hành động bảo vệ cơ thể của bản thân, của người khác.
- Học cách tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm cơ thể, hình dáng bên ngoài của bản thân và của người khác, kể cả người khuyết tật, người khác màu da, tóc, mắt.
- Học cách lắng nghe và tập bày tỏ ý kiến của bản thân trong các cuộc trao đổi/ thảo luận với người khác.
- Bày tỏ được ý kiến về nhu cầu, mong muốn, điểm mạnh, sở thích của bản thân hoặc của người khác gần gũi với trẻ - liên quan tới quyền tham gia trẻ.
- Tôn trọng con người, sự vật và học cách sinh sống một cách hài hòa, bảo vệ thiên nhiên xung quanh.
- Hành vi ứng xử phù hợp trong tương tác với người khác (lắng nghe; chờ đến lượt, tôn trọng, hợp tác, chấp nhận).
- Hành vi văn minh trong trường, lớp, gia đình và nơi công cộng; hành vi sống xanh và bảo vệ môi trường sống gần gũi.
- Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/ mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng.
- Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm. Khả năng quan sát và đồng cảm với hoàn cảnh của người khác; sự quan tâm, tình yêu thương, lòng trắc ẩn, sẵn sàng giúp đỡ người khác.

Phát triển thẩm mỹ

- Tham gia vào các trải nghiệm, miêu tả và giao tiếp thông qua các hình thức biểu đạt thẩm mỹ khác nhau (như hình ảnh, kịch, chuyển động, ca hát, âm nhạc, khiêu vũ...).
- Bộc lộ cảm xúc, thái độ chân thực trước cái đẹp và sản phẩm nghệ thuật.
- Biết cách sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp người khác và môi trường xung quanh.
- Chấp nhận sự đa dạng liên quan đến biểu hiện, sản phẩm văn hóa (cá nhân, gia đình...).
- Ý thức giữ gìn, bảo vệ, tôn trọng sản phẩm nghệ thuật.
- Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất.
- Sự tự do và sáng tạo của mỗi trẻ khi tham gia vào hoạt động thẩm mỹ được xuất phát từ sở thích và sáng kiến của riêng trẻ mà không bị ai cản trở hoặc can thiệp.

Ví dụ: vẽ các hình ảnh, tạo ra các sản phẩm nghệ thuật tạo hình theo vị trí tưởng tượng và sáng tạo của trẻ; nhảy múa theo cách mà trẻ cảm nhận được từ giai điệu của bài hát, bản nhạc; nghĩ ra các câu chuyện và rủ bạn cùng diễn xuất; làm phim hoạt hình với các nhân vật do chính các em tạo ra có nội dung liên quan tới QTE.

NỘI DUNG GIÁO DỤC QTE

Đối xử công bằng và bình đẳng

Thuộc nhóm quyền

- **Quyền được bảo vệ:** Mọi trẻ em (không phân biệt giới tính, nguồn gốc xuất thân thành phần dân tộc, hoàn cảnh cá nhân...) đều được đối xử công bằng và bình đẳng; được ghi nhận phẩm giá, những giá trị riêng của mỗi cá nhân, được đối xử tôn trọng và đồng thời cũng học cách tôn trọng người khác.

- **Quyền được phát triển:** Trẻ được học tập và vui chơi; được sống trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

NỘI DUNG GIÁO DỤC QTE

Đối xử công bằng và bình đẳng

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển thể chất – Phát triển vận động

- Mọi trẻ (trai, gái) đều được nhìn nhận về khả năng và tạo cơ hội như nhau trong tập luyện, tham gia vào các hoạt động phát triển thể chất, vận động.

Trẻ khuyết tật có cơ hội được vận động theo cách phù hợp khả năng của trẻ: di chuyển về đích với dây dẫn đường, que chỉ, đèn đích sáng...

Trẻ có thể được dùng quả bóng to – nhỏ hơn, có mặt trơn – nhám hơn...

Môi trường vận động là an toàn với trẻ: không có chỗ đi mấp mô, trơn trượt, không có góc cạnh của cánh cửa, giá đồ ngoài trời...

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển nhận thức – Khám phá khoa học, khám phá xã hội

- Tìm hiểu để nhận ra một số cách ứng xử không công bằng với bạn trai và bạn gái đặc điểm giống và khác nhau của bạn trai và bạn gái, các khả năng, nhu cầu giống nhau của bạn trai, bạn gái.
- GV tạo ra sự đa dạng trong hình mẫu, ví dụ ... về các mối quan hệ xã hội, ngành nghề... của các cộng đồng của trẻ ở các vùng văn hóa, dân tộc khác nhau.

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển ngôn ngữ

- Xem sách, trò chuyện; lắng nghe và trao đổi phù hợp với người đối thoại.
- Mọi trẻ trai, trẻ gái đều có quyền bày tỏ ý kiến với mọi người xung quanh về mọi sự vật, sự việc.
- Mọi trẻ trai, trẻ gái đều có trách nhiệm nói lên ý kiến và tôn trọng ý kiến của người khác; Đóng góp ý kiến trong các hoạt động khác nhau.
- Sử dụng cách nói “có”/ “không” hoặc thể hiện thái độ qua phương tiện phi ngôn ngữ (cử chỉ, thái độ, hành vi...) một cách rõ ràng nhằm bảo vệ quyền riêng tư.
- Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

- Đối xử công bằng với mọi trẻ trên cơ sở tôn trọng sự khác biệt.
- Mọi trẻ trai, trẻ gái đều có thể mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến; bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.
- Thể hiện sự đồng cảm, hòa hợp và tôn trọng người khác dù người đó là ai trong mọi tình huống giao tiếp.
- Cách thể hiện trách nhiệm của bản thân qua các hoạt động và cách làm việc trong nhóm.
- Tôn trọng điểm giống và khác nhau của người khác so với bản thân mình về đặc điểm bên ngoài, sở thích, khả năng, suy nghĩ, điểm mạnh, yếu...
- Chấp nhận sự đa dạng và tôn trọng sự khác biệt về biểu hiện bề ngoài, cách sống và làm việc khác nhau của người khác liên quan đến giới, văn hóa;
- Tôn trọng và hiểu biết về giá trị bình đẳng của tất cả mọi người và QCN.
- Trẻ em nhận thức được mình ở đâu trong mỗi hoàn cảnh/ tình huống và tôn trọng ranh giới cá nhân

Tích hợp nội dung giáo dục QTE trong hoạt động “học” thuộc các lĩnh vực giáo dục phát triển trong chương trình GDMN

Phát triển thẩm mỹ

- Mỗi trẻ đều được khuyến khích để tạo ra các sản phẩm tạo hình, âm nhạc, nghệ thuật theo khả năng và sự sáng tạo của bản thân, như là một cách để thể hiện bản thân mỗi đứa trẻ.

NDGDQTE: Phòng chống phân biệt giới, định kiến giới, kỳ thị giới và tham gia xây dựng môi trường giáo dục bình đẳng giới.

Nhóm quyền	PT Thể chất, vận động..	PT nhận thức, KPKH, KPXH	PT Ngôn ngữ	PT thẩm mỹ	PT tình cảm KNXH
Được bảo vệ, được tham gia	- Trẻ được phép chơi, giới thiệu các trò chơi dân tộc của mình cho các bạn, nhóm dân tộc khác... - Không/ tránh sử dụng các vận động, hoạt động không phù hợp theo quan niệm văn hóa vùng miền. - Tôn trọng ý kiến của trẻ về đề xuất các trò chơi, sắp xếp không gian vận động... cách tính kết quả trò chơi vận động...	- Tìm hiểu một số QTE; quyền bất khả xâm phạm cơ thể. - Quyền của mỗi người trong việc quyết định ai được phép chạm vào cơ thể của mình và ai không được phép; - Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể; biết được đâu là chỗ/ khu vực (vùng riêng tư) mà không ai được phép xâm phạm.	- Làm sách tranh, kể chuyện sáng tạo thể hiện mong muốn về một thế giới hòa bình, yêu thương, tôn trọng lẫn nhau. - Trẻ được bày tỏ ý kiến theo cách hiểu của trẻ, sử dụng từ ngữ theo văn hóa của dân tộc hoặc của gia đình trẻ... - Trẻ được tôn trọng, lắng nghe ngữ điệu riêng, phát âm đặc trưng của trẻ...	- Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia vào hoạt động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả những người khác phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.	- Chơi vui vẻ với tất cả các bạn và người khác (không kể giới tính, đặc điểm cá nhân, hoàn cảnh, nguồn gốc xuất thân...). - Cách mà mỗi thành viên trong gia đình, cộng đồng (trường/lớp/ địa phương) có thể giúp đỡ lẫn nhau, mang lại niềm vui cho nhau. - Không phân biệt, đối xử với các bạn khác giới, các bạn có hoàn cảnh đặc biệt, các bạn có đặc điểm về ngoại hình khác với mình.

GV cần thể hiện cách ứng xử bảo đảm tôn trọng quyền của mỗi trẻ em. Để làm được điều đó, GV chú ý:

+ Bố trí chỗ ngồi cho trẻ trong lớp học khuyến khích sự tham gia của mọi trẻ em. Vị trí ngồi của trẻ thuận tiện trong việc giao tiếp với giáo viên.

+ Tất cả trẻ đều được tham gia vào mọi hoạt động mà không phân biệt giới tính, khả năng, những đặc điểm cá nhân... Tạo điều kiện và cơ hội như nhau cho các trẻ em trai, trẻ em gái. Có sự chú ý hơn đến trẻ em có nhu cầu đặc biệt. Mọi trẻ trai và gái đều được học, được chơi, được tham gia vào các hoạt động giáo dục phát triển phù hợp với khả năng, mong muốn, nhu cầu và hứng thú của trẻ.

+ Sử dụng các phương pháp sư phạm nhằm đảm bảo sự tham gia bình đẳng của trẻ em; khuyến khích trẻ thay đổi và tham gia vào các hoạt động khác nhau. Tạo cơ hội như nhau cho trẻ được bày tỏ ý kiến, suy nghĩ của bản thân và mọi người khác lắng nghe. Đây chính là một khía cạnh thể hiện Quyền được tham gia, Quyền được bày tỏ ý kiến của trẻ.

GV chú ý:

+ Không có sự phân biệt, áp đặt từ GV đối với trẻ trong việc lựa chọn, tham gia vào hoạt động. Mọi trẻ trong lớp đều được tạo cơ hội như nhau trong việc lựa chọn chơi, “học” những gì mình thích, được chủ động, giữ vai trò như nhau trong các hoạt động.

+ Tạo nhiều cơ hội cho trẻ tương tác với nhau. Khi trẻ có cơ hội chơi cùng với những trẻ khác, trẻ sẽ phát triển nhiều kỹ năng để tương tác hiệu quả và thoải mái với các bạn khác. Những kỹ năng xã hội này rất cần cho trẻ sau này khi trở thành người trưởng thành và tham gia các nhóm đa dạng trong xã hội.

+ Đối với các hoạt động cần chia nhóm, GV áp dụng nhiều cách chia nhóm để trẻ có thể chơi với những trẻ khác giới tính, khác về đặc điểm cá nhân và đảm trách nhiều vai trò khác nhau trong các hoạt động nhóm. Có thể chia trẻ theo nhóm ngẫu nhiên hay trộn lẫn giới tính;. Ví dụ: chia nhóm theo màu sắc mà những trẻ này cùng yêu thích hoặc loại động vật mà trẻ cùng yêu thích.

- Trong hoạt động học, GV tận dụng tình huống hoặc tạo ra tình huống một cách phù hợp để trò chuyện với trẻ về sở thích, đặc điểm, lòng ghép vấn đề giới – là một khía cạnh của QCN.

VD trong chủ đề gia đình, trò chuyện với trẻ: “Trong gia đình con, ai thường xuyên nấu ăn? Con có nghĩ các ông bố có thể nấu ăn không? Vì sao?”, “Phụ nữ có thể lái taxi không? Vì sao?”. Mục đích là để trẻ mở rộng suy nghĩ, học cách chấp nhận sự khác biệt và tôn trọng người khác, học cách nhận biết quyền đồng thời gắn với bổn phận/trách nhiệm của mỗi người ở trong gia đình và ngoài xã hội. Cách dẫn dắt của GV cần truyền đến trẻ thông điệp rằng tất cả chúng ta đều có quyền bình đẳng trong tiếp cận các hoạt động, trò chơi và sử dụng các đồ chơi trong lớp. GV không bao giờ giới hạn đáp án trong các câu trả lời hoặc ý kiến của trẻ.

- Qua các hoạt động, giúp trẻ hiểu các quyền của bản thân, đồng thời, trẻ cần hiểu bốn phận thực hiện các hoạt động thực để thực hiện quyền theo hướng dẫn của cha mẹ, cô giáo để đảm bảo quyền của chính trẻ. Trẻ cần có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ đến cùng, tôn trọng ý kiến, tôn trọng sự khác biệt về nhu cầu, đặc điểm... của các bạn và những người xung quanh; trẻ biết cách và thể hiện sự quan tâm, yêu thương mọi người và môi trường...

- Đánh giá hoạt động “học” tích hợp nội dung giáo dục QTE. Trên cơ sở đánh giá quá trình trẻ tham gia vào hoạt động và kết quả của hoạt động, GV đối chiếu với mục tiêu giáo dục QTE đã được đặt ra để đánh giá kết quả đạt được so với mục tiêu. Việc đánh giá này không chỉ chú trọng về kết quả đạt được trên trẻ mà cần đánh giá trong quá trình trẻ tham gia vào hoạt động. Kết quả đánh giá sẽ là một trong những cơ sở để GV tiếp tục điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức... để tổ chức hoạt động “học” lồng ghép giáo dục QTE cho trẻ một cách phù hợp hơn trong các hoạt động tiếp theo.

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.1. Mục đích

- củng cố hiểu biết của trẻ về QTE đã được làm quen ở các hoạt động chơi, học
- Tiếp tục cho thấy các khía cạnh toàn diện của giáo dục OTE được thể hiện.

trong mọi hoạt động của trẻ ở cơ sở GDMN.

2.3.2. Nội dung

- Tích hợp giáo dục QTE trong hoạt động đón, trả trẻ
- Tích hợp giáo dục QTE trong hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh
- Tích hợp giáo dục QTE trong hoạt động lao động

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

*** Hoạt động đón, trả trẻ**

- GV vui vẻ, ân cần và ấm áp khi đón trẻ vào lớp; luôn mang cảm giác trẻ được chào đón, nơi này thuộc về trẻ; công bằng trong ứng xử với mọi trẻ.

- Trò chuyện với trẻ về sở thích của bản thân trẻ, của những người thân trong gia đình trẻ và các bạn, dần giúp trẻ nhận thức rằng: mỗi người dù là trai hay gái, dù có thể giống hoặc khác nhau về hình dáng bên ngoài, tính cách, sở thích, ngôn ngữ ...nhưng ai cũng đều phải được người khác tôn trọng. Trẻ em nào cũng được người lớn yêu thương, tôn trọng và bảo vệ. Đó là quyền của trẻ.

- Cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện/giải thích để trẻ biết về một số quyền và bổn phận của trẻ. (Ví dụ: các con dù là trai hay gái thì đều được người lớn ND-CS- GD và bảo vệ, được vui chơi theo sở thích, được học tập, được bày tỏ ý kiến, mong muốn của bản thân... Ngoài các quyền, trẻ em có những bổn phận/trách nhiệm như: Yêu thương, tôn trọng mọi người; phụ giúp mẹ và các thành viên trong gia đình những công việc phù hợp; không hủy hoại thân thể của bản thân và người khác, giữ gìn vệ sinh, rèn luyện thân thể; đoàn kết, hợp tác, giao lưu với bạn bè; Tôn trọng quyền, danh dự, nhân phẩm của người khác...).

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

** Hoạt động đón, trả trẻ*

- Xem tranh và tìm hiểu đâu là hình ảnh cho thấy vi phạm QTE (Ví dụ: Đưa bia, rượu cho trẻ uống, bắt trẻ lao động nặng, đánh đập/tác động vật lý, bỏ bê xao nhãng không quan tâm đến trẻ, dọa nạt khiến cho trẻ sợ hãi về tinh thần, trẻ bị bắt nạt trên không gian mạng, trẻ không được bảo vệ khỏi các nội dung cấm, trái phép trên mạng...).

- Trò chuyện và hướng dẫn trẻ một số kỹ năng phù hợp để tự bảo vệ bản thân khỏi các nguy cơ hoặc tình huống bị bạo hành, bắt nạt, xâm hại. Nếu có điều kiện, có thể xem video một số tình huống gặp và cách xử lý khi trẻ bị lạc, bắt cóc, xâm hại, người lạ dụ dỗ,... Từ các hình ảnh đó, dẫn dắt trẻ đến với hiểu biết về các quyền và bổn phận của trẻ.

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

** Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh.*

- Bố trí chỗ ăn ngủ phù hợp, đảm bảo an toàn cho trẻ. Có chỗ ngủ riêng/hoặc được phân tách giữa trẻ em trai với trẻ em gái.

- Có nhà vệ sinh đảm bảo an toàn cho tất cả trẻ. Có khu vực vệ sinh riêng cho trẻ em trai, cho trẻ em gái. Chú ý cách sắp xếp phù hợp với trẻ có nhu cầu đặc biệt.

- Không vô tình thể hiện định kiến trong thức ăn dành cho trẻ trai hay trẻ gái (chẳng hạn trẻ trai được phép ăn nhiều thịt, trong khi đó, trẻ gái luôn được khuyến khích ăn nhiều rau, trái cây để cho xinh đẹp, không bị béo), Cả trúc trái và trẻ gái siêu cần được khuyến khích ăn đầy đủ, đa dạng thực phẩm như thịt, cá, sau, trái cây ther, nhu cầu cơ thể và tử thích của trẻ, để tất cả đều có cơ thể khỏe mạnh, thoải mái.

- Lựa chọn một bữa ăn mà trẻ hứng thú và tìm hiểu những thành tố tạo nên bữa ăn đó bằng việc chỉ ra ai là người đã sản xuất, chế biến, vận chuyển và nấu các món ăn. Thảo luận này có thể được kết hợp với các chuyến đi thực tế với chợ, các cửa hàng tạp hóa... giúp trẻ hiểu và tôn trọng lao động của mọi người trong xã hội.

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

** Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh.*

- Cho trẻ thấy hình ảnh nước sạch đang khan hiếm trên khắp thế giới và thậm chí đang khan hiếm ngay ở trường mình. Cho trẻ tính toán xem sử dụng bao nhiêu lượng nước trong một ngày bằng cách vẽ biểu đồ minh họa lượng nước uống, nước giặt, đi vệ sinh... Sau đó tìm hiểu lượng nước mà trẻ sử dụng hàng ngày bắt nguồn từ đâu. Từ đó giúp trẻ hiểu quyền có nước sạch của mọi trẻ em và cách sử dụng nước tiết kiệm.

- Khuyến khích mọi trẻ cũng có trách nhiệm/bổn phận tham gia vào công việc chuẩn bị bữa ăn, giấc ngủ phù hợp với sức khỏe và đặc điểm cá nhân của trẻ. Giáo viên khéo léo phân công trẻ trai và gái cùng tham gia vào hoạt động chuẩn bị cho bữa ăn, giấc ngủ, như: cùng xếp khăn lên bàn ăn, cùng chuẩn bị kê bàn ghế (có thể trẻ trai và gái cũng tham gia khênh bàn, bé ghế), cùng chuẩn bị chỗ ngủ, lấy gối, trải chiếu, kê phán...

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

** Hoạt động lao động*

- Nhiệm vụ lao động (tự phục vụ; trực nhật hay lao động tập thể) đều được tất cả trẻ cùng thảo luận và giáo viên giao cho trẻ sao cho vừa sức, phù hợp với khả năng từng độ tuổi, phù hợp với sáy thích, nhu cầu và đảm bảo an toàn đối với trẻ. Giáo viên không tự định kiến rằng: chỉ có trẻ trai hoặc trẻ gái mới làm được việc này hay việc kia. Hãy để trẻ thảo luận, sau đó cùng phân công (nhóm có cả trẻ trai và gái cùng thực hiện). Trò chuyện để trẻ hiểu rằng, tham gia các công việc lao động. vừa sức để giúp đỡ người khác vừa là quyền và là bổn phận của trẻ.

+ Giáo viên khuyến khích để trẻ trai và gái cùng phối hợp thực hiện nhiệm vụ mà không có định kiến nào, để trẻ cảm thấy công việc lao động là nhiệm vụ chung ai cũng phải thực hiện, chứ không phải công việc chỉ dành cho bạn trai hoặc bạn gái;

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

** Hoạt động lao động*

- Khơi gợi giá trị về lòng tự hào, sự tin tưởng, niềm phấn khởi khi trẻ được tham gia và hỗ trợ lẫn nhau trong công việc lao động. Cuối mỗi hoạt động hoặc cuối ngày, giáo viên cần khen ngợi và động viên kịp thời để tất cả trẻ đều cảm thấy vui vẻ, tự tin và cùng nhau cố gắng.

- Lựa chọn một thứ gì đó từ bữa ăn hàng ngày, ưu tiên thứ không quen thuộc mà được trồng hoặc sản xuất ngay ở địa phương. Cho cả lớp làm việc theo từng cặp, nuôi dưỡng một loại cây trồng trong một chiếc hộp thiếc, chậu hoặc ở khu vườn trường. Mời một người có kiến thức tốt về làm vườn hoặc trồng trọt tới trò chuyện với lớp về cách chăm sóc cây trồng. Thảo luận về quá trình chăm sóc và kết quả của các nhóm, làm thế nào để cùng phối hợp với nhau chăm sóc cây tốt hơn... Trẻ được học về cách chia sẻ, tính hợp tác để thực hiện công việc trở nên hiệu quả hơn, biết tôn trọng cách thực hiện của các nhóm khác... Đồng thời, trẻ học được cách tôn trọng, chung sống hài hòa với thiên nhiên và môi trường.

2. 3. Tích hợp giáo dục QTE cho trẻ mẫu giáo trong các hoạt động khác

2.3.3. Cách tiến hành

** Hoạt động lao động*

- Nhiệm vụ lao động (tự phục vụ; trực nhật hay lao động tập thể) đều được tất cả trẻ cùng thảo luận và giáo viên giao cho trẻ sao cho vừa sức, phù hợp với khả năng từng độ tuổi, phù hợp với sở thích, nhu cầu và đảm bảo an toàn đối với trẻ. Giáo viên không tự định kiến rằng: chỉ có trẻ trai hoặc trẻ gái mới làm được việc này hay việc kia. Hãy để trẻ thảo luận, sau đó cùng phân công (nhóm có cả trẻ trai và gái cùng thực hiện). Trò chuyện để trẻ hiểu rằng, tham gia các công việc lao động, vừa sức để giúp đỡ người khác vừa là quyền và là bổn phận của trẻ.

- Giáo viên khuyến khích để trẻ trai và gái cùng phối hợp thực hiện nhiệm vụ mà không có định kiến nào, để trẻ cảm thấy công việc lao động là nhiệm vụ chung ai cũng phải thực hiện, chứ không phải công việc chỉ dành cho bạn trai hoặc bạn gái;

**Gợi ý kế hoạch giáo dục thực hiện
tích hợp giáo dục QTE
cho trẻ mẫu giáo**

QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ CỦA TRẺ

(Hoạt động Khám phá Xã hội)

Đề tài: Gia đình bé

Đối tượng: 4 - 5 tuổi

Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết được tên, nội dung Quyền được bảo vệ của trẻ: Quyền không bị bóc lột sức lao động, làm việc quá sức của trẻ; quyền không bị đối xử phân biệt; quyền không bị bạo hành và xâm hại.
- Trẻ biết và phân biệt được các thành viên trong gia đình, công việc, địa chỉ gia đình (ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em...)
- Trẻ biết được sự cần thiết của các quyền được bảo vệ đối với bản thân trẻ và trách nhiệm với việc đảm bảo quyền của bản thân và việc thực hiện quyền của người khác.
- Trẻ biết khi tham gia các hoạt động trẻ cũng cần tôn trọng quyền của bạn khác, (chơi đoàn kết cùng bạn; biết chia sẻ, giúp đỡ các bạn; biết bênh vực và bảo vệ bạn; giữ gìn vệ sinh, cất dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng sau khi hoạt động)
- Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi các trò chơi.

QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ CỦA TRẺ

(Hoạt động Khám phá Xã hội)

Đề tài: Gia đình bé

Đối tượng: 4 - 5 tuổi

Mục đích, yêu cầu

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng ghi nhớ thông tin bằng hình ảnh và các tình huống.
- Trẻ có kỹ năng lựa chọn, cân nhắc và thực hiện các hành động để thực hiện quyền được bảo vệ của bản thân, của người khác
- Trẻ có kỹ năng trình bày suy nghĩ của mình

3. Thái độ

- Trẻ có thái độ tích cực trong giờ hoạt động.
- Trẻ tôn trọng quyền của mình và quyền của mọi người xung quanh, vui vẻ, tự giác và hào hứng tham gia.

QUYỀN ĐƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

(Hoạt động Phát triển Nhận thức)

Đề tài: Tìm hiểu về bản thân bé; Đối tượng: 3-4 tuổi

Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân (họ tên, tuổi, ngày sinh nhật, dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích, khả năng hoạt động): Sự giống và khác nhau giữa mọi người về đặc điểm, về hình dáng bên ngoài, sở thích, tính cách; trẻ tìm hiểu và nhận thức được cơ thể mỗi người đều cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật; tất cả mọi người (dù họ là ai, giới tính là gì, có sở thích khả năng ntn) đều cần được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ.

- Trẻ biết được sự cần thiết của các quyền được phát triển bản thân: Biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân, nói được khả năng và sở thích của bản thân.

- Biết ứng xử với bạn bè và người lớn, phù hợp với giới tính của mình.

- Khi tham gia các hoạt động trẻ biết quyền được phát triển của các bạn khác: Có thể phân biệt một số đặc điểm giống nhau và khác nhau của bản thân so với bạn. Trẻ yêu quý các bạn và tự hào về bản thân mình, trẻ biết ăn mặc phù hợp với giới tính.

QUYỀN ĐƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

(Hoạt động Phát triển Nhận thức)

Đề tài: Tìm hiểu về bản thân bé

Đối tượng: 3-4 tuổi

Mục đích, yêu cầu

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng ghi nhớ thông tin bằng hình ảnh và các tình huống.
- Trẻ có kỹ năng thực hiện các hành động để thực hiện quyền được phát triển của bản thân, của người khác
- Trẻ có kỹ năng trình bày suy nghĩ của mình

3. Thái độ

- Trẻ có thái độ tích cực trong hoạt động.
- . Trẻ tôn trọng quyền của mình và quyền của mọi người xung quanh, vui vẻ, tự giác và hào hứng tham gia.

CẢM XÚC CỦA BÉ

KHI NÀO BÉ VUI - KHI NÀO BÉ BUỒN

Chủ đề: Bản thân

Đối tượng: 3 - 4 tuổi

Mục đích:

- Trẻ nhận biết, phân biệt trạng thái cảm xúc vui, buồn qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói (bản thân, bạn, cô giáo).
- Biết khi nào thể hiện cảm xúc vui, buồn và biết đón nhận, đáp lại cảm xúc vui, buồn của mình phù hợp với mọi người phù hợp trong sinh hoạt hàng ngày.
- Trẻ biết tôn trọng cảm xúc của bản thân và của người khác.

TÔI THAY ĐỔI ĐỂ LỚN KHÔN

Chủ đề: Bản thân

Đối tượng: 4 - 5 tuổi

Mục đích

1. Kiến thức

- Trẻ biết sự thay đổi của mình, của bạn qua một số đặc điểm, thói quen, sở thích từ lúc bé và đến bây giờ. Khuôn mặt, hình thể, chiều cao, cân nặng, thói quen sinh hoạt, sở thích cá nhân....

- Trẻ hiểu quyền của bản thân được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục để lớn khôn phân thực hiện các hoạt động theo hướng dẫn của cha mẹ, cô giáo để đảm bảo được lớn lên và phát triển.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng quan sát, so sánh. Có kỹ năng tương tác, trao đổi, chia sẻ và sử dụng từ, câu qua việc đưa ý kiến, đặt câu hỏi.

3. Thái độ

- Tinh thần tham gia tích cực, hào hứng; hợp tác, phối hợp với cô và các bạn hiệu quả
- Yêu thương tôn trọng cơ thể của bản thân và của người khác.

TÔI VÀ BẠN BÈ

Chủ đề: Bản thân

Đối tượng: 4 – 5 tuổi

Mục đích:

- Trẻ biết tên, đặc điểm, tính cách, sở thích của các bạn trong lớp của mình.
- Trẻ có kỹ năng trao đổi (hỏi, đáp) và phối hợp với nhau trong hoạt động nhóm.
- Trẻ biết ứng xử đúng mực với bạn bè, tôn trọng sự khác biệt của các bạn.

TÌNH YÊU THƯƠNG

Chủ đề: Bản thân

Đối tượng: 5 – 6 tuổi

1. Mục tiêu

- Trẻ biết và thể hiện về cử chỉ, lời nói, hành động yêu thương bản thân trẻ và yêu thương bố mẹ.
- Trẻ có kĩ năng phát hiện điểm mới - chia sẻ, nêu ý kiến – thực hành, trải nghiệm về những hiểu biết của bản thân với bạn và giáo viên; đồng thời, trẻ có thêm các kĩ năng chia nhóm, thao tác và thực hiện các phiếu bài tập...
- Trẻ áp dụng các kĩ năng tìm hiểu trên để tìm hiểu những hoạt động khác mà trẻ biết, có ở địa phương.

2. Nội dung chính

- Yêu thương bản thân
- Yêu thương bố mẹ và những người xung quanh

3. Luyện tập

- Hành động, cử chỉ chăm sóc bản thân
- Hành động, cử chỉ và lời nói yêu thương của trẻ với bố mẹ, với mọi người xung quanh

TÔI, GIA ĐÌNH VÀ NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH TÔI

Chủ đề: Bản thân; Đối tượng: 5 - 6 tuổi

1. Mục tiêu

- Trẻ biết và thể hiện hiểu biết của mình về hành trình lớn lên của mình qua các mốc thời gian từ lúc sinh ra => 3 tuổi=> 5 tuổi.
- Trẻ hiểu được sự nỗ lực, tình cảm của bố mẹ, những người thân trong quá trình phát triển và lớn khôn của mình.
- Trẻ hiểu được quyền và bổ phận của trẻ (với bản thân, với người khác); nhận thức rằng tất cả mọi người đều quan trọng và có quyền được đối xử một cách tôn trọng.
- Trẻ hiểu và phân loại được trách nhiệm của trẻ với trẻ, gia đình và mọi người xung quanh.
- Trẻ có kỹ năng thu thập, chia sẻ, phân loại, liên hệ và áp dụng thông tin, hành động trong các hoạt động, các kỹ năng làm việc cá nhân, nhóm

2. Nội dung chính

- Hành trình tôi khôn lớn từ khi sinh ra cho đến bây giờ,
- Trách nhiệm của tôi với chính tôi, với mọi người xung quanh và cộng đồng.

3. Luyện tập

- Phân loại, chọn hình ảnh, tổ vẽ, làm sản phẩm và thực hành những kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng thực hành cuộc sống

KHÁM PHÁ QUYỀN BẢO VỆ PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI TRẺ

Đề tài: Kỹ năng bảo vệ phòng tránh xâm hại trẻ

Đối tượng: 5-6 tuổi

Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, phân biệt tên gọi những bộ phận thuộc vùng riêng tư trên cơ thể bạn trai và bạn gái. Trẻ nhận biết và biết cách phòng chống các hành vi xâm hại.
- Trẻ biết được sự cần thiết của quyền được bảo vệ với bản thân.
- Trẻ biết khi tham gia các hoạt động trẻ biết được có một số hành vi động chạm cơ thể trẻ em là không phù hợp và phải làm gì nếu người khác có thái độ và hành vi động chạm cơ thể của mình, nhớ số điện thoại bảo vệ trẻ em 111 khi gặp nguy hiểm.
- Trẻ hiểu cách chơi, luật chơi các trò chơi.

2. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng quan sát, phán đoán, suy luận
- Trẻ có kỹ năng xử trí phù hợp khi gặp các tình huống nguy hiểm.
- Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm

3. Thái độ

- Trẻ có thái độ tích cực trong giờ hoạt động.
- Trẻ nhận thức được quyền và trẻ biết giữ gìn, bảo vệ cơ thể của mình và không xâm hại cơ thể của người khác.

The background is a light blue gradient. At the top right, there are stylized yellow and green butterfly silhouettes. The central area is filled with a dense arrangement of colorful balloons in shades of pink, orange, green, blue, yellow, and red. Interspersed among the balloons are numerous small, multi-colored stars (red, blue, yellow, green) and thin, curly streamers in various colors. A white rectangular box with a thin blue border is centered in the lower half of the image, containing the text.

**Xin trân trọng cảm ơn
Sự lắng nghe của
Quý Thầy Cô**